

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2016/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953 (*Ni Sur*);

Địa chỉ: Chùa P, đường ĐX 27, tổ 3, khối phố H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Địa chỉ liên lạc: 79 đường Đ, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Lý Vinh H, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV KPK, thuộc đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:*

+ Ông Nguyễn C, sinh năm 1946;

+ Bà Phan Thị M, sinh năm 1951;

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Phan Thị M: Bà Võ Thị H, sinh năm 1955,

Cùng địa chỉ: Tổ 13, khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ủy ban nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam;

Địa chỉ: Số 22, đường H, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn Hồng H;

Địa chỉ: Tổ 11, khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

+ Bà Nguyễn Thị B;

Địa chỉ: Chùa P, đường ĐX 27, tổ 3, khối phố H, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn Duy H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

+ Ông Nguyễn T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Gia đình ông Nguyễn C cam kết chấm dứt hành vi cản trở việc bà Nguyễn Thị T xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất gồm 1500m² đất có nguồn gốc từ việc cúng hiến tặng của bà Trần Thị Tr và diện tích đất do bà Nguyễn Thị T khai hoang.

- Bà Nguyễn Thị T không tranh chấp diện tích 200m² tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 09, tại khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam và đồng ý hủy bỏ yêu cầu Tòa án Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 898330 do Ủy ban nhân dân huyện Đ (nay là Ủy ban nhân dân thị xã Đ) cấp ngày 22/9/2006, thửa đất số 28, tờ bản đồ số 09, diện tích 200m² tại khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã cấp cho bà Trần Thị Tr.

- Bà Nguyễn Thị T công nhận nhà ở gắn liền với diện tích 200m² tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 09, tại khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam là tài sản thuộc sở hữu của bà Trần Thị Tr.

- Giao ngôi nhà gắn liền với diện tích 200m² của bà Trần Thị Tr tại thửa đất số 28, tờ bản đồ số 09, tại khối phố Hà My T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam cho gia đình ông Nguyễn C và ông Nguyễn Ca quản lý sử dụng, thờ cúng và không được chuyển nhượng, tặng cho và giao cho bà Nguyễn Thị B được ở đến cuối đời.

- Ông Nguyễn C cam kết xây lại tường rào, cửa kính đã đập phá cho bà Nguyễn Thị T.

- Án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn*) nhưng được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Đình Bẩy